

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC CMAX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC CMAX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CMAX ARCHITECTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CMAX ARCHITECTURE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109033564

3. Ngày thành lập: 20/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, ngách 32, ngõ 39, đường Đông Ngạc, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0862419438

Fax:

Email: kientruccmx@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đô thị; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
4.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
5.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
6.	In ấn	1811
7.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
8.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
9.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
10.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
11.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
12.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
13.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
14.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290

15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng nhà không để ở	4102
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Phá dỡ	4311
25.	Xây dựng công trình điện	4221
26.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ dùng gia đình - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất	4649
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
33.	Quảng cáo	7310
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động kiến trúc - Thiết kế kiến trúc công trình	7110(Chính)
35.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
36.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự Chi tiết: Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất	9524
37.	Khai thác thủy sản biển	0311
38.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321

39.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
40.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
41.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
45.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
46.	Đại lý du lịch	7911
47.	Điều hành tua du lịch	7912
48.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	Tổ dân phố Đông Ngạc 3, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.850.000.000	95,000	026081002331	
2	NGUYỄN THỊ HẠNH	Thôn Yên Lạc, Xã Đồng Văn, Huyện Yên Lạc, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	150.000.000	5,000	135196513	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN KIÊN CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 026081002331

Ngày cấp: 23/09/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đông Ngạc 3, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6, ngách 32, ngõ 39, đường Đông Ngạc, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội